TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ G** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/QĐ-TA	*G, ngày 13 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G – TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: ông **Trần Minh Tấn**

2. *Thư ký phiên họp*: bà **Trần Thị Đèo**

Ngày 13 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 09/QĐ-TA ngày 06 tháng 02 năm 2023 đối với:

Họ và tên: ông **Mai Văn T**; giới tính: Nam;

Sinh năm 1982;

Mã số định danh: 095082007529

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: không;

Trình độ văn hóa: 01/12;

Nguyên quán: Bạc Liêu;

NKTT: ấp N, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu;

Chổ ở hiện nay: ấp N, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu;

Nghề nghiệp: không;

Tiền án: 01 lần, vào ngày 28 tháng 10 năm 2020, bị Toà án nhân dân thành phố C tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý, chấp hành xong hình phạt vào ngày 25 tháng 10 năm 2021;

Tiền sự: không;

Con ông: Mai Văn Đ và bà: Thái Thị U ;

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Người đại diện theo uỷ quyền của cơ quan đề nghị*: Ông **Lê Quốc Chiến** - Phó Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G*: Bà **Nguyễn Mộng Đẹp** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ông T sử dụng trái phép chất ma túy nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ban hành quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2022 áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng ma túy trái phép chất ma túy, với thời hạn 01 năm, kể từ ngày 24 tháng 5 năm 2022.

Trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý đối với người sử dụng ma túy trái phép thì đến ngày 14 tháng 11 năm 2022, do phát hiện ông T có biểu hiện nghi vấn sử dụng ma túy nên Công an xã T mời ông T làm việc và kết hợp với Trạm Y tế xã T để xác định tình trạng nghiện ma túy ông T.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022 Trung tâm y tế thị xã G trả lời kết quả ông T có nghiện với ma túy là: Heroin và Methamphetamin, đồng thời Công an xã T đã thông báo cho ông T biết để thực hiện việc đăng ký cai nghiện. Hết thời hạn 05 ngày làm việc nhưng ông T không đăng ký cai nghiện ma túy tại Ủy ban nhân dân xã T.

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân thị xã G ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã G đã thực hiện đúng theo Pháp lệnh số 03/2014/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đối với việc chuyển hồ sơ của Trưởng phòng Lao động -

Thương binh và Xã hội thị xã G cho Tòa án nhân dân thị xã G chưa thực hiện đúng theo quy định Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T, với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Trong thời bị ông T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng ma túy trái phép chất ma túy theo Điều 42 của Nghị định 105/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ nhưng ông T vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và căn cứ vào kết quả của Trung tâm y tế thị xã G trả lời ông T có nghiện với ma túy là: Heroin và Methamphetamin. Cho nên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T căn cứ vào khoản 1 Điều 48 của Nghị định 105/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ đã ban hành quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với ông T theo quy định tại khoản 5 Điều 23 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

Ông T đã được thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện vào ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy nhưng ông T không tiến hành đăng ký cai nghiện ma túy tại Ủy ban nhân dân xã T theo quy định tại khoản 3 Điều 3 và khoản 1 Điều 28 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ nên ông T thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020 và khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy.

Từ đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T là phù hợp với quy định tại Điều 103 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020 và Điều 40 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T, với thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 41 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Đến ngày 22 tháng 11 năm 2022 thông báo bằng văn bản về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc cho ông T, đến ngày 28 tháng 11 năm 2022 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T gửi văn bản đề nghị kèm hồ sơ cho Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G. Như vậy Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T gửi văn bản đề nghị kèm hồ sơ cho Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G không đúng về thời hạn theo quy định tại khoản 4 Điều 42 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G kiểm tra, đối chiếu thành phần lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 41 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ và do hồ sơ hợp lệ nên Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G chuyển hồ sơ đề nghị cho Tòa án nhân dân thị xã G vào ngày 02 tháng 02 năm 2023 để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T và kèm theo hồ sơ là văn bản đề nghị số 07/ĐN-CNBB ngày 13 tháng 01 năm 2023. Như vậy, việc ban hành văn bản đề nghị và chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân thị xã G của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G không đúng về thời hạn theo quy định tại Điều 43 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Tuy ông T có một tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý, chưa được xoá án tích và đang áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng ma túy trái phép chất ma túy nhưng vẫn tiếp tục sử dụng ma tuý nên việc Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nên được Tòa án nhân dân thị xã G chấp nhận.

Ý kiến pháp biểu của Kiểm sát viên là phù hợp nên được Tòa án nhân dân thị xã G ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Mai Văn T tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (hai mươi mốt) tháng, kể từ ngày ông Mai Văn T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Ông Mai Văn T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Công an thị xã G đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã G;
- Trưởng Công an thị xã G;
- Trưởng phòng LĐ-TB & XH thị xã G;
- UBND xã T;
- Người bị áp dụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Minh Tấn